

Ngày 30/06/2025	36,700 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	5.2%	3.6%	-0.2%

	Q2/25	
ROE	8.0%	+/- YoY ▲ 2.4%

	Q2/25		
DT thuần	2,356	QoQ ▲ 898	YoY ▲ 50.0
		▲ 61.6%	▲ 2.2%
	tỷ VNĐ		

	6T 2025	
DT thuần	3,814	YoY ▲ 200
		▲ 5.5%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN gộp	695	QoQ ▲ 341	YoY ▲ 52.0
		▲ 96.2%	▲ 8.0%
	tỷ VNĐ		

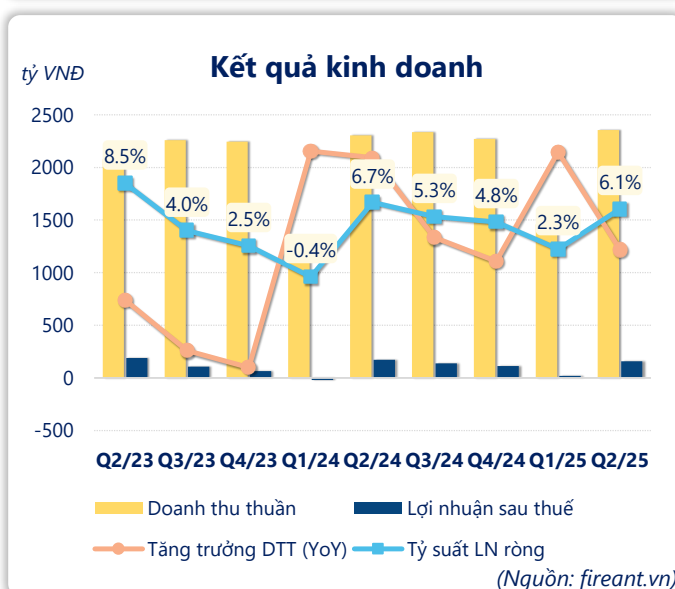
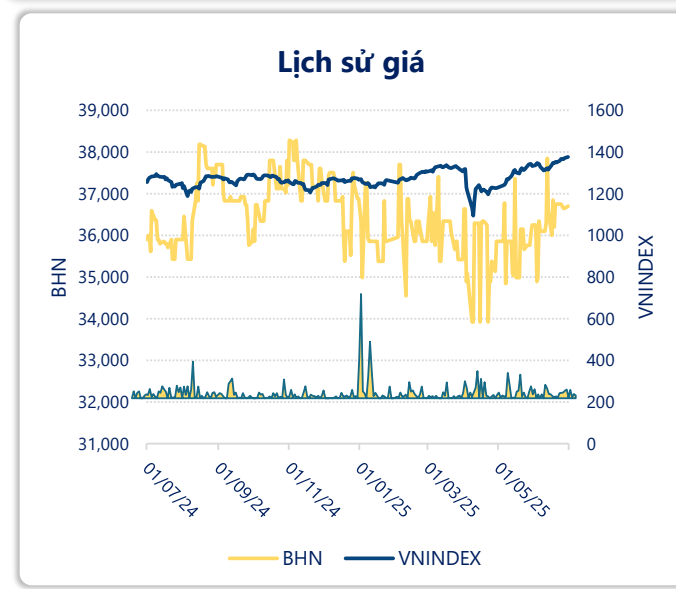
	6T 2025	
LN gộp	1,049	YoY ▲ 139
		▲ 15.2%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN thuần	185	QoQ ▲ 161	YoY ▼ 31.0
		▲ 660%	▼ 14.1%
	tỷ VNĐ		

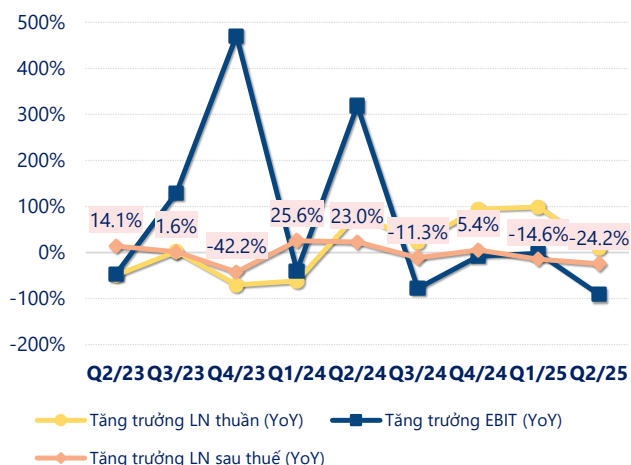
	6T 2025	
LN thuần	210	YoY ▲ 9.00
		▲ 4.6%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN sau thuế	159	QoQ ▲ 138	YoY ▼ 13.0
		▲ 669%	▼ 7.5%
	tỷ VNĐ		

	6T 2025	
LN sau thuế	180	YoY ▲ 29.0
		▲ 19.1%
	tỷ VNĐ	

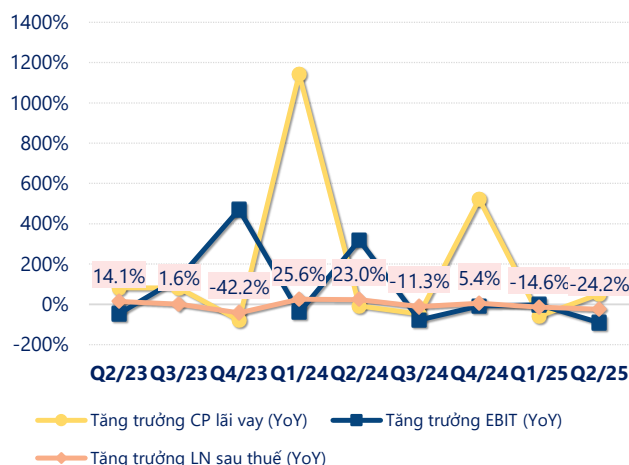


Tăng trưởng lợi nhuận



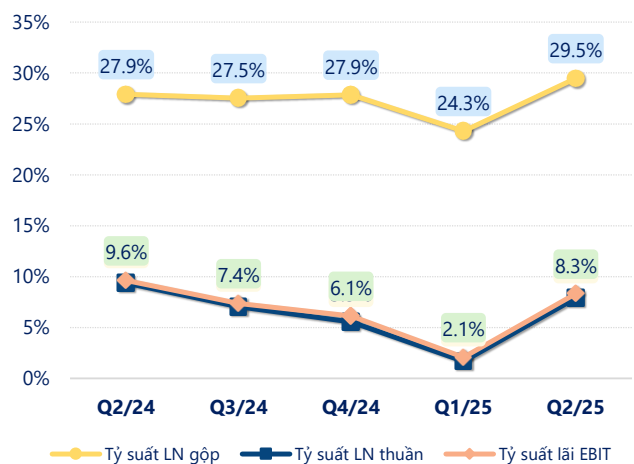
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



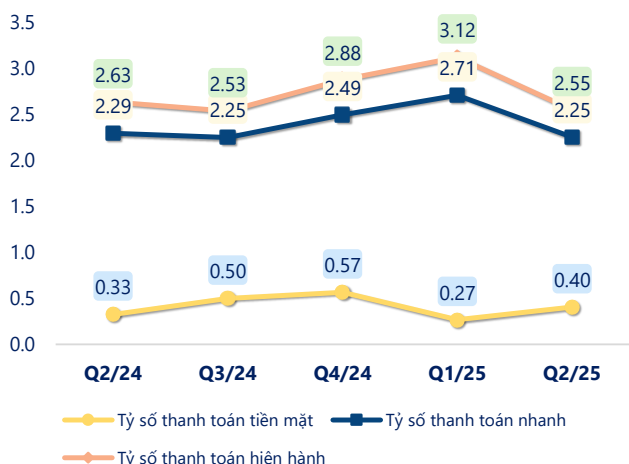
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



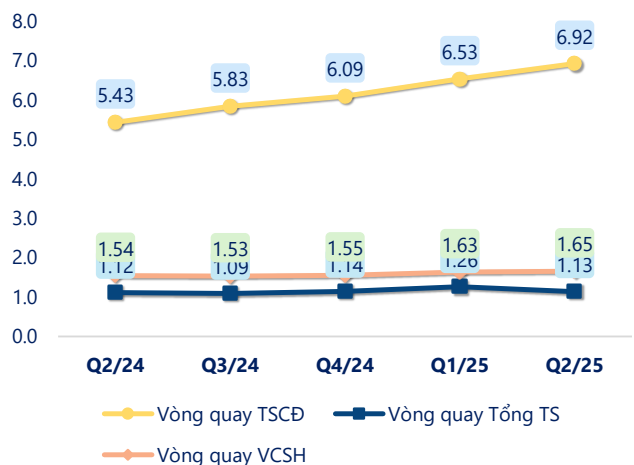
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



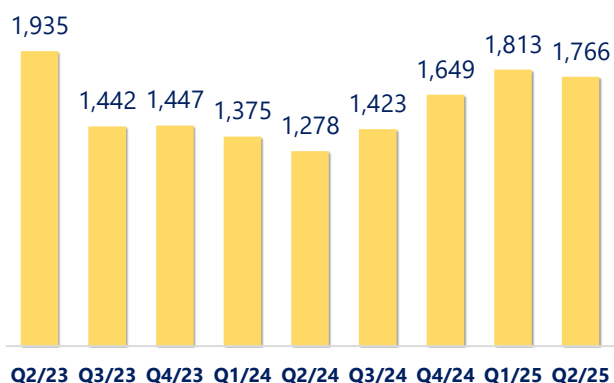
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	2,356	2,306	2.2%	3,814	3,614	5.5%
Giá vốn hàng bán	1,661	1,662	0.0%	2,765	2,703	2.3%
Lợi nhuận gộp	695	643	8.0%	1,049	910	15.2%
Doanh thu HĐTC	55.2	39.6	39.4%	97.2	77.5	25.4%
Chi phí TC	3.57	2.14	66.8%	4.70	3.47	35.3%
Chi phí lãi vay	0.49	0.97	-49.6%	1.29	2.14	-39.9%
LN trong công ty LKLD	6.77	4.45	52.0%	8.63	8.85	-2.5%
Chi phí bán hàng	405	340	19.0%	675	570	18.3%
Chi phí QLDN	163	130	25.2%	265	222	19.3%
LN thuần từ HĐKD	185	216	-14.1%	210	201	4.6%
Lợi nhuận khác	9.81	4.88	101%	14.8	7.02	110%
LN trước thuế	195	221	-11.6%	225	208	8.1%
Lợi nhuận sau thuế	159	172	-7.5%	180	151	19.1%
LNST của CĐ cty mẹ	143	154	-7.1%	176	149	18.3%

(Nguồn: fireant.vn)

